TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HS-ST
Ngày: 07-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mứt

2. Ông Phạm Văn Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2420/2017/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Hoài A (Hoài), sinh ngày 17 tháng 01 năm 1995 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú số: 131/1 ấp HB, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre; CMND số: 321513177; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1968 (sống) và bà Hồ Thị T, sinh năm: 1970 (sống); vợ: Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm: 1988; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2016.

Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 3 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình. Đến ngày 21/12/2015, thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô và bỏ trốn. Đến ngày 03/5/2017, trở về địa phương và có hành vi xâm hại sức khỏe người khác nên bị Cơ quan Công an mời làm việc và đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô như trên nên bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 29 ngày 07/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa.

- Người bị hại: Lê Hoàng N – sinh năm: 1993, ĐKTT: ấp AB, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đỗ Văn N – sinh năm: 1968, ĐKTT: ấp HB, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Người làm chứng:

Nguyễn Thị Mỹ T – sinh năm: 1988, ĐKTT: ấp BB, xã HG, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Hồ Thị T – sinh năm: 1970, ĐKTT: ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20-12-2015, sau khi uống rượu với nhau tại quán Quyền Kem, thuộc ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre, Lê Hoàng N, sinh năm 1993, cư trú ấp ấp AB, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NEWKAWA, màu đen-trắng, biển số 83H5-1770 cùng với Lê Tuấn Đ, sinh năm 1995, cư trú ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre và Đỗ Hoài A về nhà của Lê Tuấn Đ (ở cùng ấp ĐT, xã TP) tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 02 giờ ngày 21-12-2015, do có ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của Lê Hoàng N nên khi thấy Lê Hoàng N và Lê Tuấn Đ ngủ say, Đỗ Hoài A đi lại võng nơi Lê Hoàng N nằm ngủ thì lấy được chìa khóa xe đang để trên bụng của Lê Hoàng N, tiếp tục dùng tay sờ vào túi quần của Lê Hoàng N lấy bóp da và mở ra thì lấy được 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe cùng mang tên Lê Hoàng N và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Đỗ Hoài A liền dẫn xe mô tô của Lê Hoàng N ra đường, mở khóa xe, khởi động máy và điều khiển đến quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh để lẫn trốn, sau đó sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng tháng 6-2016, do không có tiền tiêu xài nên Đỗ Hoài A đem xe mô tô đã lấy trộm được kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy phép lái xe và giấy chứng minh nhân dân của Lê Hoàng N đến dịch vụ cầm đồ thuộc phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được địa chỉ cụ thể) bán được số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng) sử dụng tiêu xài cá nhân và cho Nguyễn Thị Mỹ T (là vợ của Đỗ Hoài A), sinh năm 1988, cư trú ấp BB, xã HG, huyện TC, tỉnh Trà Vinh số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Đến ngày 03/5/2017, Đỗ Hoài A trở về địa phương và cùng một số đối tượng khác có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác nên bị Công an xã Thạnh Phong mời làm việc. Qua xác minh, Đỗ Hoài A đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô cùng với các giấy tờ khác của anh Lê Hoàng N như nêu trên. Đối với tài sản bị chiếm đoạt, do Đỗ Hoài A không nhớ địa chỉ nơi đã bán xe mô tô nên không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 02-6-2017 của Hội đồng Định giá tài sản huyện Thạnh Phú xác định xe mô tô nhãn hiệu NEWKAWA, màu đen-trắng, biển số 83H5-1770 có giá trị là: 3.105.000đ (Ba triệu một trăm lẽ năm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra, anh Lê Hoàng N đã trình bày: Ngoài số tài sản bị mất trộm như trên thì anh còn mất số tiền 50.000đ (Năm mươi ngàn đồng) để trong bóp da nhưng Đỗ Hoài A không thừa nhận, đồng thời cũng không có căn cứ để xác định; người bị hại yêu cầu Đỗ Hoài A phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là

7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Ngày 05-7-2017, ông Đỗ Văn N (cha của Đỗ Hoài A), cư trú ấp HB, xã G, huyện P, tỉnh Bến Tre đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) để bồi thường thiệt hại thay cho Đỗ Hoài A. Tuy nhiên, sau khi tự nguyện thỏa thuận thì Lê Hoàng N chỉ yêu cầu Đỗ Hoài A phải bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Do đó, ngày 10-7-2017, Cơ quan điều tra đã trao trả cho Lê Hoàng N số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng); ngày 11-7-2017, hoàn trả cho ông Đỗ Văn N số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) còn lại. Sau khi nhận tiền bồi thường thiệt hại xong, Lê Hoàng N không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 27/KSĐT-KT, ngày 09-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Đỗ Hoài A về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07-9-2017. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Lê Hoàng N đã nhận được tiền bồi thường không yêu cầu gì khác nên đề nghị Tòa không xem xét.

Bị cáo Đỗ Hoài A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra người bị hại Lê Hoàng N có yêu cầu về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự đã nhận được tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Văn N: đối với số tiền 5.000.000 đồng ông đồng ý bồi thường cho người bị hại Lê Hoàng N thay cho bị cáo Đỗ Hoài A để khắc phục hậu quả nên không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Đỗ Hoài A không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hoài A thừa nhận hành vi là vào khoảng 02 giờ ngày 21-12-2015, sau khi uống rượu cùng với Lê Tuấn Đ và Lê Hoàng N tại nhà của Lê Tuấn Đ, thuộc ấp ĐT, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre, Đỗ Hoài A đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu NEWKAWA, màu đen-trắng, biển số: 83H5-1770, cùng với giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng ký xe của anh Lê Hoàng N, đem đến quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng, sau đó bán được số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

[3] Tại bản Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 02-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạnh Phú xác định xe mô tô nhãn hiệu NEWKAWA, màu đen-trắng, biển số 83H5-1770 có giá trị là: 3.105.000đ (Ba triệu một trăm lẽ năm ngàn đồng).

[4] Hành vi của bị cáo Đỗ Hoài A đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo Đỗ Hoài A là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[6] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: bị cáo Đỗ Hoài A có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra người bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội tham gia cách mạng. Do đó đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, nhưng để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo đồng thời giao bị cáo cho gia đình và Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với Nguyễn Thị Mỹ T được bị cáo Đỗ Hoài A cho số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) nhưng khi nhận tiền T không biết được là do bị cáo đem bán tài sản trộm cắp mà có; đồng thời sau khi biết được vụ việc, Nguyễn Thị Mỹ T đã trả lại cho bị cáo Đỗ Hoài A số tiền trên nên không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị Mỹ T.

[9] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Lê Hoàng N đã nhận được tiền bồi thường do tài sản bị mất không yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoài A phạm "Tội trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Hoài A 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là 07-9-2017.

Giao bị cáo Đỗ Hoài A cho Ủy ban nhân dân xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo Đỗ Hoài A có thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Lê Hoàng N đã nhận được tiền bồi thường do tài sản bị mất không yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Đỗ Hoài A nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Viện KSND huyện Thạnh Phú;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;*
- *Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *Công an huyện Thạnh Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thanh Minh